

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4009/QĐ-UBND

Bình Dương, ngày 30 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế Phối hợp trong công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động hóa chất trên địa bàn tỉnh Bình Dương

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Hóa chất ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật ngày 25 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Phòng cháy và Chữa cháy số 27/2001/QH10 ngày 29 tháng 6 năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và Chữa cháy số 40/2013/QH12 ngày 22 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;

Căn cứ Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và Y tế;

Căn cứ Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và Chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và Chữa cháy;

Căn cứ Nghị định số 104/2009/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ quy định Danh mục hàng nguy hiểm, việc vận chuyển hàng nguy hiểm và thẩm quyền cấp Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định cụ thể và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 2034/TTr-SCT ngày 04/11/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động hóa chất trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các Quyết định trước đây trái với Quyết định này đều bị bãi bỏ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Công Thương, Y tế, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Công an tỉnh, Cục Trưởng Cục Hải quan tỉnh, Cục Trưởng Cục Quản lý thị trường, Trưởng Ban Quản lý các Khu Công nghiệp tỉnh Bình Dương, Trưởng Ban Quản lý Khu công nghiệp Việt Nam – Singapore, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC
Đã ký: Mai Hùng Dũng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Phối hợp trong công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động hóa chất trên địa bàn tỉnh Bình Dương

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 4009/QĐ-UBND ngày 30/12/2019
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh.

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, nội dung và trách nhiệm phối hợp quản lý nhà nước về hoạt động hóa chất trên địa bàn tỉnh Bình Dương.
2. Quy chế này áp dụng đối với các Sở, ban ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan đến công tác quản lý hoạt động hóa chất trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp.

1. Công tác phối hợp quản lý nhà nước về hóa chất trên địa bàn tỉnh phải đảm bảo tính thống nhất, khách quan, đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các cơ quan quản lý nhà nước.
2. Đảm bảo giải quyết công việc nhanh chóng, hiệu quả và khách quan tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân trong việc giải quyết các thủ tục liên quan đến hoạt động hóa chất.
3. Bảo đảm tính chủ động, tích cực, kỷ luật, kỷ cương trong công tác phối hợp; đề cao trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan chủ trì, các cơ quan phối hợp và công chức được giao nhiệm vụ thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động hóa chất.
4. Các nội dung quản lý nhà nước đối với hoạt động hóa chất không quy định trong Quy chế này được thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

Điều 3. Hình thức phối hợp.

1. Trực tiếp gặp gỡ để thông báo, trao đổi thông tin, tài liệu.
2. Trao đổi thông qua văn bản.
3. Trao đổi thông qua các phương tiện thông tin liên lạc.
4. Cử cán bộ tham gia trực tiếp các hoạt động phối hợp.

5. Thông qua các buổi Hội thảo, Hội nghị, tập huấn.

6. Các hình thức phối hợp khác.

Điều 4. Các lĩnh vực hóa chất và phân ngành quản lý

1. Sở Công Thương.

Quản lý hoạt động hóa chất sử dụng trong công nghiệp, hóa chất là tiền chất sử dụng trong công nghiệp và hóa chất sử dụng trong các sản phẩm công nghiệp tiêu dùng, cụ thể như sau:

- a) Hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp;
- b) Hóa chất hạn chế sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp;
- c) Hóa chất nguy hiểm phải xây dựng Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất;
- d) Hóa chất phải xây dựng Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất;
- đ) Hóa chất độc phải xây dựng Phiếu kiểm soát mua bán hóa chất độc;
- e) Tiền chất trong lĩnh vực công nghiệp.

2. Sở Y tế.

Quản lý hoạt động hóa chất bào chế dược, hóa chất sử dụng trong chất diệt khuẩn, diệt côn trùng trong gia dụng và y tế, dược phẩm, mỹ phẩm, hóa chất sử dụng trong trang thiết bị y tế, hóa chất dùng làm phụ gia thực phẩm, cụ thể như sau:

- a) Hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn cấm sử dụng trong lĩnh vực gia dụng và y tế;
- b) Hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng được phép đăng ký nhưng hạn chế sử dụng trong lĩnh vực gia dụng và y tế;
- c) Hóa chất diệt côn trùng được phép đăng ký để sử dụng trong lĩnh vực gia dụng và y tế;
- d) Hóa chất diệt khuẩn được phép đăng ký để sử dụng trong lĩnh vực gia dụng và y tế;
- đ) Chất ma túy dùng trong lĩnh vực y tế; tiền chất thiết yếu, tham gia vào cấu trúc chất ma túy thuộc danh mục được phân cấp quản lý.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Quản lý hoạt động hóa chất trong sản xuất, kinh doanh, buôn bán và sử dụng trong lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, thú y, bảo vệ thực vật, bảo quản, thu mua, sơ chế, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản và thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành nông nghiệp; các chất ma túy và tiền chất sử dụng trong lĩnh vực thú y, cụ thể như sau:

- a) Hóa chất, kháng sinh cấm sử dụng trong sản xuất, kinh doanh thủy sản;
- b) Hóa chất, kháng sinh hạn chế sử dụng trong sản xuất, kinh doanh thủy sản;
- c) Sản phẩm xử lý, cải tạo môi trường nuôi trồng thủy sản được phép lưu hành tại Việt Nam;
- d) Thuốc, hóa chất, kháng sinh cấm sử dụng trong thú y;
- đ) Thuốc, hóa chất, kháng sinh hạn chế sử dụng trong thú y;
- e) Thuốc thú y được phép lưu hành tại Việt Nam;
- g) Vắc xin, chế phẩm sinh học, vi sinh vật, hóa chất dùng trong thú y được phép lưu hành tại Việt Nam;
- h) Thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng ở Việt Nam;
- i) Thuốc bảo vệ thực vật hạn chế sử dụng ở Việt Nam;
- k) Thuốc bảo vệ thực vật cấm sử dụng ở Việt Nam.

Chương II

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

Điều 5. Trách nhiệm của Sở Công Thương.

Chủ trì tổ chức thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động hóa chất ngành công nghiệp theo hướng dẫn của Bộ Công Thương, trong đó trực tiếp quản lý các hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp; hóa chất độc phải xây dựng Phiếu kiểm soát mua bán hóa chất độc; hóa chất phải xây dựng Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất; tiền chất trong lĩnh vực công nghiệp. Các nhiệm vụ cụ thể gồm:

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các quy định về quản lý an toàn hóa chất ngành công nghiệp trên địa bàn tỉnh.
2. Tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật trong lĩnh vực hóa chất công nghiệp; tổ chức huấn luyện về kỹ thuật an toàn hóa chất, kỹ thuật an toàn vận chuyển hàng công nghiệp nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ cho các tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất lĩnh vực công nghiệp trên địa bàn tỉnh.
3. Hướng dẫn và giải quyết thủ tục hành chính cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.

4. Chủ trì phối hợp với các ngành có liên quan tổ chức thẩm định điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp của các tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất ngành công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

5. Chủ trì tổ chức diễn tập ứng phó sự cố hóa chất trên địa bàn tỉnh; hỗ trợ, phối hợp trong xây dựng và tổ chức thực tập phương án ứng phó sự cố hóa chất do cháy, nổ, phương án chữa cháy phối hợp nhiều lực lượng tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh có sử dụng hóa chất công nghiệp nguy hiểm.

6. Chủ trì tổ chức thanh tra, kiểm tra các điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất nguy hiểm đã được quy định tại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp và xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động hóa chất theo quy định đối với tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất trên địa bàn quản lý.

7. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, cơ quan và địa phương có liên quan kiểm tra định kỳ và đột xuất việc chấp hành các quy định pháp luật về an toàn hóa chất của các tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất ngành công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

8. Tổng hợp, thống kê tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp; tình hình thực hiện an toàn hóa chất; tình hình sản xuất, kinh doanh tiền chất công nghiệp trên địa bàn tỉnh; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Công Thương.

9. Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh các giải pháp quản lý an toàn đối với hoạt động hóa chất ngành công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Điều 6. Trách nhiệm của Sở Y tế.

Chủ trì tổ chức thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động hóa chất ngành y tế theo hướng dẫn của Bộ Y tế, trong đó trực tiếp quản lý danh mục hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong gia dụng, y tế, dược phẩm, hóa chất phụ gia thực phẩm; danh mục tiền chất trong lĩnh vực y tế. Các nhiệm vụ cụ thể gồm:

1. Tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật trong hoạt động hóa chất lĩnh vực y tế, hóa chất phụ gia thực phẩm; tổ chức huấn luyện về an toàn vận chuyển hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong gia dụng và y tế.

2. Hướng dẫn và giải quyết các thủ tục hành chính trong lĩnh vực hóa chất ngành y tế: thủ tục tiếp nhận công bố đủ điều kiện sản xuất hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong gia dụng và y tế; thủ tục cấp Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là hóa chất độc dùng trong lĩnh vực y tế và hóa chất diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.

3. Tiếp nhận báo cáo định kỳ của tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất lĩnh vực y tế; tổng hợp, thống kê tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong gia dụng và y tế; tình hình kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu tiền chất trong lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Y tế.

4. Tổ chức thanh tra, kiểm tra các điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong gia dụng và y tế, điều kiện sản xuất, kinh doanh và sử dụng phụ gia thực phẩm; tiền chất trong lĩnh vực y tế; xử phạt vi phạm hành chính theo quy định đối với tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất lĩnh vực y tế, an toàn thực phẩm.

5. Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh các giải pháp quản lý an toàn hoạt động hóa chất lĩnh vực y tế, an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

Điều 7. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Tổ chức thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động hóa chất ngành thủy sản, thú y, bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trong đó quản lý trực tiếp các danh mục: thuốc thú y; thuốc bảo vệ thực vật; hóa chất, chế phẩm dùng trong thú y, thủy sản. Các nhiệm vụ cụ thể gồm:

1. Tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật trong hoạt động hóa chất ngành thủy sản, thú y, bảo vệ thực vật; tổ chức tập huấn kiến thức chuyên môn về thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, hóa chất dùng trong thú y thủy sản.

2. Hướng dẫn và giải quyết các thủ tục hành chính trong lĩnh vực hóa chất thủy sản, thú y, bảo vệ thực vật: thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đối với cơ sở buôn bán thuốc bảo vệ thực vật; thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đối với cửa hàng, đại lý kinh doanh thuốc thú y; thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề sản xuất, gia công, sang chai, đóng gói, buôn bán thuốc bảo vệ thực vật; thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề thú y thủy sản.

3. Tiếp nhận báo cáo định kỳ của tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất ngành thủy sản, thú y, bảo vệ thực vật; tổng hợp, thống kê tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh và sử dụng thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật, hóa chất dùng trong thú y thủy sản trên địa bàn tỉnh; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

4. Tổ chức thanh tra, kiểm tra các điều kiện sản xuất, kinh doanh và sử dụng thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật, hóa chất dùng trong thú y thủy sản; xử phạt vi phạm hành chính theo quy định đối với tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất ngành thủy sản, thú y, bảo vệ thực vật.

5. Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh các giải pháp quản lý an toàn hoạt động hóa chất ngành thủy sản, thú y, bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh.

Điều 8. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường.

1. Tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động hóa chất.

2. Chủ trì phối hợp với các ngành có liên quan chỉ đạo việc khắc phục, phục hồi môi trường sau sự cố hóa chất.

3. Trong quá trình thực hiện chức năng về quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường, nếu phát hiện tổ chức, cá nhân có nguy cơ gây mất an toàn về hóa chất thì kịp thời cung cấp thông tin cho Sở Công thương để có biện pháp phối hợp xử lý.

Điều 9. Trách nhiệm của Công an tỉnh.

1. Phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan có liên quan trong việc triển khai, phổ biến các quy định pháp luật về phòng cháy và chữa cháy; thực hiện kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy, huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy cho các tổ chức, cá nhân có hoạt động hóa chất.

2. Hướng dẫn và giải quyết thủ tục cấp Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm về cháy, nổ đối với phương tiện vận chuyển bằng đường bộ, đường sắt và đường thủy trên địa bàn tỉnh; phối hợp với ngành chức năng thanh tra, kiểm tra việc vận chuyển hàng nguy hiểm của tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền cấp giấy phép vận chuyển.

3. Chủ trì, phối hợp các cơ quan chức năng thẩm định, kiểm tra điều kiện hoạt động, công tác phòng cháy, chữa cháy và xử phạt vi phạm hành chính theo quy định đối với các cơ sở hóa chất không đảm bảo điều kiện an toàn về phòng cháy chữa cháy, gây cháy nổ trong quá trình hoạt động; đồng thời khởi tố, điều tra các trường hợp có dấu hiệu phạm tội và các vụ án liên quan đến hoạt động hóa chất để xảy ra sự cố gây thiệt hại nghiêm trọng về người, tài sản và môi trường.

4. Kiểm soát hóa chất nguy hiểm lưu thông trên địa bàn tỉnh, đặc biệt đối với hóa chất nhập lậu, hóa chất không rõ nguồn gốc, xuất xứ, không ghi nhãn theo quy định.

5. Phối hợp thống kê và di dời các cơ sở hóa chất nguy hiểm không đảm bảo điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy, có nguy cơ cháy, nổ xen cài trong khu dân cư.

6. Phối hợp với các cơ quan có liên quan quản lý các tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất có liên quan đến hóa chất là tiền chất trong lĩnh vực công nghiệp, y tế, thú y trên địa bàn tỉnh.

7. Lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy tăng cường các biện pháp nghiệp vụ cơ bản để quản lý các tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất là tiền chất trên địa bàn tỉnh.

Điều 10. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ.

1. Kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm về đo lường, tiêu chuẩn, chất lượng, nhãn hàng hóa và các vi phạm khác trong hoạt động sản xuất, kinh doanh hóa chất nguy hiểm theo thẩm quyền.

2. Hướng dẫn và giải quyết thủ tục cấp giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất oxy hóa, các hợp chất oxit hữu cơ (thuộc loại 5) và các chất ăn mòn (thuộc loại 8) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy trên địa bàn.

Điều 11. Trách nhiệm của Cục Hải quan.

1. Giám sát quản lý hải quan trong quá trình xuất nhập khẩu hóa chất.

2. Phối hợp với các cơ quan có liên quan kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật về hóa chất của các tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất trên địa bàn tỉnh khi có yêu cầu.

Điều 12. Trách nhiệm của Cục Quản lý thị trường.

1. Kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm về đóng gói, nhãn hàng hóa, chất lượng sản phẩm và các vi phạm khác trong hoạt động sản xuất, kinh doanh hóa chất nguy hiểm theo thẩm quyền.

2. Phối hợp với các cơ quan có liên quan kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ việc chấp hành các quy định pháp luật về hóa chất của các tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất trên địa bàn tỉnh khi có yêu cầu.

Điều 13. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

1. Tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật liên quan lĩnh vực hóa chất cho các tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất trên địa bàn quản lý.

2. Rà soát, thống kê tình hình sản xuất, kinh doanh hóa chất của các cơ sở.

3. Thực hiện các biện pháp quản lý, kiểm tra an toàn hóa chất tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, sử dụng hóa chất trên địa bàn.

4. Giám sát, quản lý các kho chứa hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý. Kịp thời phát hiện và xử lý các kho chứa hàng hóa có hoạt động tồn chứa hóa chất trái phép.

Điều 14. Trách nhiệm của Ban Quản lý các Khu Công nghiệp tỉnh Bình Dương và Ban Quản lý Khu Công nghiệp Việt Nam – Singapore.

1. Tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật liên quan lĩnh vực hóa chất cho các tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất trong khu công nghiệp.

2. Tăng cường giám sát, quản lý các kho chứa hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý. Kịp thời phát hiện, xử lý hoặc đề nghị cơ quan chức năng có thẩm quyền xử lý các kho chứa hàng hóa có hoạt động tồn chứa hóa chất trái phép.

Chương III

NỘI DUNG PHỐI HỢP THEO TỪNG LĨNH VỰC

Điều 15. Phối hợp thống kê, cập nhật tình hình hoạt động hóa chất.

1. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, cơ quan có liên quan thực hiện thống kê, cập nhật tình hình hoạt động hóa chất trên địa bàn tỉnh, cụ thể:

a) Xây dựng kế hoạch và tổ chức rà soát, cập nhật danh sách cơ sở hóa chất đang hoạt động trên địa bàn tỉnh.

b) Tổng hợp, phân loại cơ sở sản xuất, kinh doanh và sử dụng hóa chất theo lĩnh vực, địa bàn và chuyển giao danh sách cho các cơ quan liên quan để phối hợp quản lý.

2. Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Ban Quản lý Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, Cục Hải quan tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm phối hợp với Sở Công Thương thực hiện rà soát, thống kê cơ sở sản xuất, kinh doanh và sử dụng hóa chất thuộc lĩnh vực, địa bàn quản lý.

Điều 16. Phối hợp tuyên truyền, phổ biến pháp luật, tập huấn về an toàn hóa chất.

1. Sở Công Thương, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nâng cao nhận thức về an toàn hóa chất của tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất thuộc ngành, lĩnh vực quản lý và người dân trên địa bàn tỉnh thông qua chương trình hội nghị; tập huấn; phát thanh; truyền hình; biên tập thông tin và đăng tải trên cổng thông tin điện tử; phát hành tờ rơi, tờ bướm

2. Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Ban Quản lý Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, Ủy ban nhân dân cấp huyện phối hợp tuyên truyền, tập huấn về an toàn hóa chất trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền quản lý của cơ quan.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân cấp huyện sau khi cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh phối hợp hướng dẫn các tổ chức, cá nhân đăng ký ngành, nghề sản xuất, bán buôn, bán lẻ hóa chất liên hệ Sở, ngành chức năng (được quy định tại Điều 4 Quy chế này) để thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất và các thủ tục liên quan theo quy định.

Điều 17. Phối hợp kiểm tra, kiểm soát hoạt động hóa chất.

1. Sở Công Thương, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức kiểm tra liên ngành đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh và sử dụng hóa chất thuộc ngành, lĩnh vực quản lý; phối hợp xử phạt vi phạm hành chính theo quy định; tổng hợp các khó khăn, bất cập trong quá trình thực hiện và đề xuất hướng khắc phục, xử lý.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân cấp huyện nghiên cứu, đề xuất giải pháp quản lý sau đăng ký kinh doanh đối với tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh hóa chất; phối hợp với cơ quan chức năng xử lý buộc tạm ngừng kinh doanh ngành, nghề kinh doanh có điều kiện khi phát hiện doanh nghiệp không có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.

3. Cục Hải quan tỉnh phối hợp với cơ quan có liên quan kiểm soát, quản lý hoạt động nhập khẩu hóa chất trên địa bàn tỉnh.

4. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, cơ quan có liên quan kiểm tra và xử lý tổ chức, cá nhân kinh doanh tiền chất thuốc nổ, chất ma túy trên địa bàn tỉnh; điều tra, khởi tố các trường hợp có dấu hiệu phạm tội và các vụ án liên quan đến hoạt động hóa chất để gây ra sự cố gây thiệt hại nghiêm trọng về người, tài sản và môi trường.

5. Ban Quản lý các Khu công nghiệp; Ban Quản lý Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore phối hợp với cơ quan có liên quan tổ chức kiểm tra các cơ sở hoạt động hóa chất nguy hiểm trong khu chế xuất, khu công nghiệp và khu công nghệ cao.

6. Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành chức năng, cơ quan có liên quan xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra thường xuyên việc chấp hành pháp luật về an toàn hóa chất của các tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất thuộc địa bàn quản lý.

7. Các Sở, ban, ngành khác trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm tổ chức thanh tra, kiểm tra việc đảm bảo an toàn trong sản xuất, kinh doanh, sử dụng và tồn trữ hóa chất nguy hiểm.

8. Tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất nghiêm túc thực hiện các quy định về khai báo hóa chất; lập và lưu giữ phiếu an toàn hóa chất; phiếu kiểm soát mua bán hóa chất độc; định kỳ báo cáo tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh hóa chất và tình hình thực hiện an toàn hóa chất tại cơ sở.

Điều 18. Kết nối, chia sẻ thông tin quản lý về hóa chất.

1. Sở Công Thương chủ trì thực hiện kết nối, trao đổi thông tin với Bộ Công Thương và các cơ quan có liên quan về quản lý hoạt động hóa chất ngành công nghiệp; cập nhật danh sách và thông tin tổ chức, cá nhân nhập khẩu hóa chất, tiền chất công nghiệp; tổ chức, cá nhân kinh doanh tiền chất thuốc nổ trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Y tế chủ trì thực hiện kết nối, trao đổi thông tin với Bộ Y tế và các cơ quan có liên quan về quản lý hoạt động hóa chất ngành y tế, thực phẩm; cập nhật danh sách và thông tin tổ chức, cá nhân nhập khẩu phụ gia thực phẩm, hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong gia dụng và y tế, tiền chất trong lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì thực hiện kết nối, trao đổi thông tin với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan có liên quan về quản lý hoạt động hóa chất ngành thủy sản, thú y, bảo vệ thực vật; cập nhật danh sách và thông tin tổ chức, cá nhân nhập khẩu thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật, hóa chất dùng trong thú y, thủy sản trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân cấp huyện phối hợp rà soát, thống kê và định kỳ cung cấp danh sách tổ chức, cá nhân đã được cấp đăng ký kinh doanh với ngành, nghề sản xuất, bán buôn, bán lẻ, mua bán hóa chất cho Sở Công thương, Sở Y tế và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

5. Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp rà soát, thống kê tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép vận chuyển hàng công nghiệp nguy hiểm. Định kỳ cung cấp cho các Sở, ngành chức năng có liên quan.

6. Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp rà soát, thống kê và định kỳ cung cấp danh sách tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh, sử dụng, bảo quản hóa chất nguy hiểm ngoài khu công nghiệp, cụm công nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý cho Sở Công thương, Sở Y tế và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

7. Ban Quản lý các Khu công nghiệp; Ban Quản lý Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore phối hợp rà soát, thống kê tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh, nghiên cứu, thử nghiệm, sử dụng, bảo quản hóa chất nguy hiểm trong khu chế xuất, khu công nghiệp và khu công nghệ cao; định kỳ cung cấp cho các Sở, ngành chức năng thông tin về tình hình hoạt động hóa chất của các tổ chức, cá nhân và những vấn đề phát sinh khác liên quan đến hóa chất (nếu có).

8. Công an tỉnh phối hợp rà soát, thống kê tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm theo quy định pháp luật; Các công trình đã thẩm duyệt thiết kế về Phòng cháy và chữa cháy đối với các công trình có chứa hóa chất trên địa bàn tỉnh. Định kỳ cung cấp cho các Sở, ngành chức năng có liên quan. Trong quá trình thực hiện chức năng kiểm tra, thẩm duyệt phương án phòng cháy chữa cháy nếu phát hiện tổ chức, cá nhân có nguy cơ gây mất an toàn về hóa chất thì kịp thời cung cấp thông tin cho Sở Công thương để có biện pháp phối hợp xử lý.

9. Cục Hải quan tỉnh phối hợp cung cấp cho các Sở, ngành chức năng thông tin về tình hình nhập khẩu hóa chất.

10. Ủy ban nhân dân cấp huyện định kỳ báo cáo tình hình sản xuất, kinh doanh hóa chất, kiểm tra xử lý vi phạm, khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện về Sở Công thương, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 19. Rà soát, hệ thống văn bản, quy định pháp luật về lĩnh vực hóa chất.

1. Sở Công Thương, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì thực hiện rà soát, hệ thống các văn bản, quy định pháp luật về hoạt động hóa chất thuộc ngành, lĩnh vực quản lý; tổng hợp, đánh giá tình hình thực thi pháp luật trong lĩnh vực hóa chất; báo cáo, kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh và các Bộ, ngành Trung ương xem xét, giải quyết các bất cập, hạn chế.

2. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì theo dõi, rà soát nội dung các quy chuẩn, tiêu chuẩn liên quan đến hoạt động hóa chất và đề xuất sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

3. Sở Tư pháp chủ trì hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra việc rà soát văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực hóa chất của các cơ quan chuyên môn có liên quan; tổng hợp kết quả rà soát, hệ thống hóa chung trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 20. Phối hợp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất.

1. Sở Công Thương, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện công tác phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất theo các nội dung sau:

a) Chủ trì xây dựng kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trong lĩnh vực được phân công; phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức diễn tập phương án, triển khai ứng phó các sự cố hóa chất xảy ra trên địa bàn tỉnh.

b) Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc xây dựng kế hoạch hoặc biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của các cơ sở hóa chất; kiểm tra năng lực ứng phó sự cố hóa chất của các cơ sở.

2. Công an tỉnh, Sở Y tế, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan có liên quan phối hợp triển khai công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ trong các sự cố liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, sử dụng, tồn trữ và vận chuyển hóa chất nguy hiểm.

3. Công an tỉnh chủ trì xây dựng phương án ứng phó và chuẩn bị lực lượng, thiết bị để kịp thời xử lý các sự cố cháy, nổ do hoạt động hóa chất, đặc biệt đối với sự cố nghiêm trọng cần huy động lực lượng, phương tiện của nhiều cơ quan, đơn vị hoặc nhiều địa phương tham gia; phối hợp với quân đội, chính quyền địa phương sơ tán dân ra khỏi khu vực nguy hiểm.

4. Công an tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường tham gia đề xuất phương án ứng phó sự cố hóa chất; chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, các chuyên gia đầu ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện kiểm tra, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện các biện pháp khắc phục ô nhiễm, phục hồi môi trường sau sự cố.

5. Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Ban Quản lý Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore phối hợp với các cơ quan chuyên môn xây dựng kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trên địa bàn tỉnh; phối hợp kiểm tra biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của các tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh, nghiên cứu, thử nghiệm, sử dụng, bảo quản hóa chất nguy hiểm trong các khu công nghiệp.

6. Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm phối hợp với các Sở, ngành chức năng xây dựng kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trên địa bàn tỉnh; phối hợp kiểm tra biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của các tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất; tham gia ứng phó sự cố hóa chất xảy ra trên địa bàn quản lý (huy động lực lượng tại chỗ; chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể, lực lượng Công an cơ sở triển khai áp dụng các biện pháp cần thiết để ứng cứu, sơ tán người và tài sản;...).

Điều 21. Phối hợp thẩm định điều kiện sản xuất kinh doanh hóa chất.

Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan thẩm định điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp của các tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất ngành công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Điều 22. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Các Sở, ban, ngành tỉnh phối hợp triển khai công tác quản lý nhà nước về hoạt động hóa chất và các nhiệm vụ liên quan theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 23. Khen thưởng, xử lý vi phạm.

1. Các tổ chức, cá nhân có thành tích tốt trong việc tổ chức thực hiện Quy chế sẽ được khen thưởng theo quy định.

2. Các tổ chức, cá nhân vi phạm quy chế, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 24. Tổ chức thực hiện.

1. Sở Công Thương chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi thực hiện Quy chế này.

2. Định kỳ 06 tháng và hàng năm, các cơ quan có liên quan tùy theo phạm vi, chức năng quản lý cung cấp thông tin cho Sở Công Thương, Sở Y tế và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo phụ lục đính kèm.

3. Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có khó khăn vướng mắc các cơ quan, đơn vị liên quan kịp thời phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC
Đã ký: Mai Hùng Dũng

Phụ lục**MẪU PHIẾU CUNG CẤP THÔNG TIN**

(Kèm theo Quyết định số 4009 /QĐ-UBND ngày 30/12 /2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động hóa chất trên địa bàn tỉnh Bình Dương)

TÊN CƠ QUAN, TC CHỦ QUẢN (1) **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC (2) **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: / (3)..... , ngày tháng năm 20...

PHIẾU CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi: (4)

Thực hiện theo quy chế phối hợp quản lý nhà nước đối với hoạt động hóa chất ngành công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Dương ban hành theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày/...../2019 của UBND tỉnh Bình Dương, (5) cung cấp các thông tin thuộc lĩnh vực quản lý phục vụ công tác phối hợp như sau:

1. Thông tin cấp Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm:

Stt	Tên tổ chức, cá nhân được cấp phép	Địa chỉ	Loại phương tiện	Biển kiểm soát	Loại hàng nguy hiểm
1					
2					
...					

2. Thông tin thẩm duyệt thiết kế về Phòng cháy và chữa cháy đối với các công trình có chứa hóa chất nguy hiểm:

Stt	Tên tổ chức, cá nhân được thẩm duyệt thiết kế	Địa chỉ	Ngành nghề hoạt động	Loại hóa chất nguy hiểm liên quan	Thông tin khác (nếu có)
1					
2					
...					

3. Thông tin nhập khẩu hóa chất thuộc danh mục hóa chất phải khai báo:

Stt	Tên tổ chức, cá nhân nhập khẩu hóa chất	Địa chỉ	Loại hóa chất nhập khẩu	Khối lượng nhập khẩu (kg)	Cửa khẩu nhập hóa chất
1					
2					
...					

4. Thông tin tổ chức, cá nhân đầu tư mới trong, ngoài khu công nghiệp có liên quan đến hóa chất nguy hiểm

Stt	Tên tổ chức, cá nhân	Địa chỉ	Ngành nghề hoạt động	Loại hóa chất nguy hiểm liên quan
1				
2				
...				

Nơi nhận:

-
-
- Lưu:

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ*(Chữ ký, dấu)***Họ và tên****Ghi chú:**

- (1) Tên cơ quan, tổ chức chủ quản trực tiếp (nếu có).
- (2) Tên cơ quan, tổ chức phối hợp
- (3) Địa danh
- (4) Tên cơ quan, tổ chức tiếp nhận thông tin
- (5) Tên cơ quan, tổ chức cung cấp thông tin